TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỐNG NHẤT** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2019/HS-ST
Ngày: 14/05/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT – TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Lưu Hồ Lân**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Khánh Thành**
2. Ông **Nguyễn Công Thành**

- *Thư ký phiên tòa:* **Ông Nguyễn Thành Hải** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất tham gia phiên tòa:* **Ông Nguyễn Bá Thái** - Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 05 năm 2019 tại Hội trường xét xử A - Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 22/2019/HSST ngày 05 tháng 04 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2019/HSST ngày 03 tháng 05 năm 2019, đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Hà Việt C** - sinh năm: 1995 tại Hưng Yên; Nơi cư trú: Xóm C, xã Đ, huyện K, tỉnh Hưng Yên; Chứng minh nhân dân số: 145665551, ngày cấp: 21/02/2011, nơi cấp: Công An tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Cho vay tiền; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hà Văn B, sinh năm: 1960 và bà: Chu Thị C, sinh năm:1970; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Thống Nhất từ ngày: 12/12/2018

2. Họ và tên: **Nguyễn Mạnh T** - sinh năm: 1996 tại Hà Nội; Nơi cư trú: Tổ 19, đường K, phường T, quận H, tp.Hà Nội; Số căn cước công dân: 001096000772, ngày cấp: 22/11/2013, nơi cấp: Cục CSĐKQL cư trú và DLQG về dân cư; nghề nghiệp: Cho vay tiền; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Trung S, sinh năm: 1963 và bà: Nguyễn Thị H, sinh năm:1963; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Thống Nhất từ ngày: 13/12/2018

** Bị hại:* **Bà Huỳnh Thị L** **sinh năm: 1971**

Nơi cư trú: ấp T, xã X, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

(vắng mặt)

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Lê Mạnh H **sinh năm: 1989**

Nơi cư trú: Tổ 17, đường K, phường T, quận H, thành phố Hà Nội. (vắng mặt)

2. Ông Nguyễn Trung S **sinh năm: 1963**

Nơi cư trú: Tổ 19, đường K, phường T, quận H, thành phố Hà Nội. (có mặt)

** Người làm chứng:*

1. Ông Lê Xuân D **sinh năm: 1985**

Nơi cư trú: Ấp P, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

(vắng mặt)

2. Ông Vương Nguyên M **sinh năm: 1987**

Nơi cư trú: Tổ 3, ấp L, xã X, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

(vắng mặt)

3. Bà Bùi Thị Hồng Đ **sinh năm: 1975**

Nơi cư trú: Ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

(vắng mặt)

4. Ông Mai Văn T **sinh năm: 1988**

Nơi cư trú: Ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hà Việt C (sinh năm 1995, hộ khẩu thường trú tại: xóm C, xã Đ, huyện K, tỉnh Hưng Yên) cùng với Nguyễn Mạnh T (sinh năm 1996, hộ khẩu thường trú tại: tổ 19, đường K, phường T, quận H, thành phố Hà Nội) cùng đến thuê phòng trọ tại ấp L, xã X, huyện Tđể tiếp cận và cho người dân trên địa bàn huyện Thống Nhất vay tiền với lãi suất cao trả góp hàng ngày, bằng hình thức khi cho vay tiền thì người vay phải đưa bản chính hộ khẩu, giấy phép lái xe rồi ký khống vào tờ giấy trắng, nếu không trả nợ đúng thời hạn thì T và C lấy tài sản để cấn trừ nợ, để hợp thức hóa việc chiếm đoạt tài sản thì C, T viết giấy bán tài sản do người vay tiền ký khống khi nhận tiền.

Vào ngày 23 và 25/10/2018, Nguyễn Mạnh T và Hà Việt C đã 2 lần cho bà Huỳnh Thị L (sinh năm 1971, cư trú tại ấp T, xã X, huyện T) vay với tổng số tiền 15.000.000 đồng, trả góp với số tiền 750.000 đồng/ngày trong thời hạn 25 ngày. Bà Huỳnh Thị L đã trả tiền nợ và lãi cho Nguyễn Mạnh T được số tiền là 13.750.000 đồng.

Đến ngày 12/12/2018, do không có tiền để trả góp số tiền còn lại 5.000.000 đồng nên Hà Việt C cùng với Nguyễn Mạnh T và 01 đối tượng T1 (là bạn của C)

đến quán nước của bà Huỳnh Thị L ở ấp H, xã H, huyện Tgặp bà L để đòi tiền. Bà L hẹn T, C đến 18 giờ cùng ngày vay được tiền trả cho C, T. Đến khoảng 18 giờ 30 cùng ngày, do bà Huỳnh Thị L không có tiền để trả nên Hà Việt C bàn với Nguyễn Mạnh T lấy 01 tivi 32 ing hiệu Darling, 01 tủ lạnh hiệu Sharp, 01 xe ép nước mía của bà Huỳnh Thị L để cấn trừ nợ; Hà Việt C viết 01 giấy bán đồ do bà L ký khống trước đó với nội dung bà L bán cho C 01 xe nước mía, 01 tivi, 01 tủ lạnh với giá 7.000.000 đồng để hợp thức hóa việc chiếm đoạt tài sản. Nguyễn Mạnh T dùng điện thoại di động hiệu Nokia gọi điện thuê 01 xe taxi 60A-284.08 do anh Lê Xuân D (sinh năm 1985, cư trú tại: ấp P, xã B, huyện T) làm tài xế và 01 xe ba gác do 01 người đàn ông (không xác định được họ tên, địa chỉ) đến chở ti vi, tủ lạnh và xe ép nước mía về nhà trọ. Bà Huỳnh Thị L nghe Hà Việt C và Nguyễn Mạnh T nói lấy tài sản nên bà L đã đi đến Công an xã Hưng Lộc để trình báo sự việc rồi quay lại quán nước thì thấy Nguyễn Mạnh T, Hà Việt C lần lượt vào quán lấy tivi hiệu Darling 32 ing bỏ trong cốp xe taxi 60A-284.08, khiêng 01 tủ lạnh bỏ lên xe ba gác, bà Huỳnh Thị L cùng với 02 con nhỏ trèo lên ngồi trên thùng xe ba gác để ngăn cản hành vi chiếm đoạt tài sản. Thấy bà Huỳnh Thị L ngăn cản nên Hà Mạnh C cùng với người đàn ông chạy xe ba gác khiêng tủ lạnh từ xe ba gác bỏ lên yên xe mô tô biển số 82B1-122.01 do Nguyễn Mạnh T điều khiển, bà Huỳnh Thị L tiếp tục ngăn cản thì bị C dùng tay đẩy ra, còn đối tượng T1 dùng tay kéo bà L ra. Nguyễn Mạnh T điều khiển xe mô tô biển số 82B1-122.01 chạy được khoảng 30m thì cùng với đối tượng T1 khiêng tủ lạnh từ xe mô tô biển số 82B1-122.01 bỏ lên xe ba gác để đưa về ngã tư Dầu Giây. Sau đó, Nguyễn Mạnh T cùng với Hà Việt C quay lại quán nước mía để tiếp tục lấy xe ép nước mía thì được bà Huỳnh Thị L ngăn cản. Trong lúc Nguyễn Mạnh T, Hà Việt Cđang giằng co xe ép nước mía với bà Huỳnh Thị L thì Công an xã Hưng Lộc đến bắt giữ quả tang đối với Hà Việt C giao cho Công an huyện Thống Nhất lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang đối với Hà Việt C và thu giữ: 01 tờ giấy bán đồ có chữ ký ghi họ tên Huỳnh Thị L, 01 điện thoại di động hiệu Nokia TA 1034, 01 điện thoại di động hiệu Apple Iphone 6s; 01 xe mô tô biển số 82B1-122.01; 01 xe ép nước mía. Riêng Nguyễn Mạnh T chạy trốn sau đó đến Công an huyện Thống Nhất đầu thú.

Ngay sau đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Hà Việt C và thu giữ: 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 82B1-122.01; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 60N4-9313 mang tên Nguyễn Hữu T; 01 giấy phép lái xe số M916566 mang tên Trần Xuân Mai T; 01 chứng minh nhân dân số 271113111 mang tên Nguyễn Thị Kim H; 01 chứng minh nhân dân số 271372837 mang tên Hoàng Thị Ngọc T; 01 bản phô tô sổ hộ khẩu số 3214 tên chủ hộ Tạ Văn H; 01 bản phô tô sổ hộ khẩu số 620068110 tên chủ hộ Cao Thị Tuyết N; 01 bản phô tô sổ hộ khẩu số 010137036 tên chủ hộ Nguyễn Văn M; 01 bản phô tô chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thị Thu N; 01 sổ hộ khẩu số 190599065 tên chủ hộ Bùi Trọng B; 01 bản phô tô chứng minh nhân dân mang tên Mai Thị Yến T; 01 giấy mua bán xe ngày 28/5//2018; 01 tờ giấy ghi danh sách tên tuổi; 01 điện thoại di động hiệu VIVO màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Iphone S màu vàng; 01 chứng minh nhân dân số 1001096000772 mang tên Nguyễn Mạnh T; 01 căn cước công dân số 001087000876 mang tên Vương Nguyễn M; 01 tivi hiệu Darling 32inch; 01 xe mô tô biển số 60B7-195.42.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 1360/KL-HĐĐG ngày 19/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Thống Nhất kết luận: Tivi hiệu Darling, 32 ing, Model: 32HĐ55T2, mua mới năm 2017, đã qua sử dụng; Tủ lạnh hiệu Sharp, dung tích 180L, mua mới năm 2016, đã qua sử dụng; xe ép nước mía, kích thước: dài x, rộng x cao: 100cm x 55cm x 200cm, chạy bằng mô tơ điện, mua năm 2017, đã qua sử dụng có tổng trị giá 5.755.000 đồng.

Bản cáo trạng số 27/CT.VKS-HS ngày 04-04-2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Hà Việt C, Nguyễn Mạnh T về tội "Cưỡng đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự năm 2015. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

* Áp dụng khoản 1 Điều 170; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 - Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt: Bị cáo Hà Việt C từ 12 đến 15 tháng tù.

* Áp dụng khoản 1 Điều 170; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt: Bị cáo Nguyễn Mạnh T từ 09 đến 12 tháng tù.

Vật chứng vụ án:

- 01 xe ép nước mía, 01 tivi hiệu Darling 32 ing; 01 tù lạnh hiệu Sharp là tài sản của bà Huỳnh Thị L. Cơ quan Cảnh sát đã trả lại cho bà L.

- 01 xe mô tô biển số 82B1-122.01 và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 82B1-122.01 là của anh Lê Mạnh H (sinh năm 1989, cư trú tại; tổ X, đường K, phường T, quận H, thành phố Hà Nội) cho anh Vương Nguyễn M (sinh năm 1987, cư trú tại: 33, ngõ 454, đường M, phường V, quận H, thành phố Hà Nội) mượn, sau đó anh M cho bị cáo Nguyễn Mạnh T mượn. Việc Nguyễn Mạnh T sử dụng xe mô tô biển số 82B1-122.01 làm phương tiện phạm tội thì anh M và H không biết. Ngày 10/3/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất đã trả lại chiếc xe này cho anh H.

- 01 tờ giấy bán đồ có chữ ký ghi họ tên Huỳnh Thị L là vật chứng của vụ án nên đưa vào hồ sơ vụ án để xử lý theo quy định của pháp luật.

- 01 điện thoại di động hiệu Apple Iphone 6s của Hà việt C không liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất đã trả lại cho bị cáo C.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia là công cụ Nguyễn Mạnh T sử dụng để phạm tội, sau khi thực hiện hành vi phạm tội thì Nguyễn Mạnh T đã vứt bỏ ven đường quốc lộ 1A nên không thu giữ được.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia TA 1034 là công cụ Hà Việt C sử dụng để phạm tội nên phải chuyển Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 căn cước công dân số 001087000876 mang tên Vương Nguyễn M không liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất đã trả lại cho anh M.

- 01 Chứng minh nhân dân số 1001096000772 và 01 điện thoại di động hiệu VIVO màu đen của bị cáo Nguyễn Mạnh T không liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất đã trả lại cho bị cáo T.

- 01 chứng minh nhân dân số 271372837 mang tên Hoàng Thị Ngọc T, 01 chứng minh nhân dân số 271113111 mang tên Nguyễn Thị Kim H không liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất đã trả lại cho chị T, H.

- Đối với 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 60N4-9313 mang tên Nguyễn Hữu T; 01 giấy phép lái xe số M916566 mang tên Trần Xuân Mai T; 01 bản phô tô sổ hộ khẩu số 3214 tên chủ hộ Tạ Văn H; 01 bản phô tô sổ hộ khẩu số 620068110 tên chủ hộ Cao Thị Tuyết N; 01 bản phô tô sổ hộ khẩu số 010137036 tên chủ hộ Nguyễn Văn M; 01 bản phô tô chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thị Thu N; 01 sổ hộ khẩu số 190599065 tên chủ hộ Bùi Trọng B; 01 bản phô tô chứng minh nhân dân mang tên Mai Thị Yến T; 01 giấy mua bán xe ngày 28/5//2018; 01 tờ giấy ghi danh sách tên tuổi; 01 điện thoại di động hiệu Iphone S màu vàng; 01 xe mô tô biển số 60B7-195.42 đã thu giữ nơi ở của Hà Việt C khi khám xét khẩn cấp. Quá trình điều tra Hà Việt C cùng đồng phạm khai nhận những tài sản nêu trên do C và đồng phạm sử dụng cho vay lãi suất cao. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất đã triệu tập những những người có tên nêu trên không đến làm việc, đã hết thời hạn điều tra nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất tách ra để tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ hành vi cho vay nặng lãi của Hà Việt C và đồng phạm.

* Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo Hà Việt C, Nguyễn Mạnh T đã bồi thường thiệt hại về dân sự cho bà Huỳnh Thị L số tiền 2.000.000 đồng. Bà Huỳnh Thị L đã nhận tiền, bãi nại trách nhiệm dân sự cho các bị cáo C và T.

* Lời nói sau cùng:

+ Bị cáo Hà Việt C: Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm về hòa nhập cộng đồng.

+ Bị cáo Nguyễn Mạnh T: Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thống Nhất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Hà Việt C, Nguyễn Mạnh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng số 27/CT.VKS-HS ngày 04/04/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất đã truy tố, đủ cơ sở kết luận:

Vào ngày 23 và 25/10/2018, Nguyễn Mạnh T và Hà Việt C đã 2 lần cho bà Huỳnh Thị L vay với tổng số tiền 15.000.000 đồng, trả góp với số tiền 750.000 đồng/ngày trong thời hạn 24 ngày. Đến khoảng 18 giờ 30 phút ngày 12/12/2018, do bà Huỳnh Thị L không có tiền để trả nợ số tiền còn lại là 5.000.000 đồng nên Hà Việt C cùng với Nguyễn Mạnh T đến quán nước của bà Huỳnh Thị L ở ấp H, xã H, huyện T dùng thủ đoạn viết giấy bán tài sản do bà L đã ký khống trước đủ để chiếm đoạt 01 tivi hiệu Darling, 01 tủ lạnh hiệu Sharp, 01 xe ép nước mía của bà Huỳnh Thị L để cấn trừ nợ, bà L không cho bị cáo lấy nhưng không giữ được tài sản. Trước đó bà L đã báo cho Công an xã biết sự việc đo đó Công an xã Hưng Lộc đến bắt giữ quả tang đối với Hà Việt C và thu giữ: 01 tờ giấy bán đồ có chữ ký ghi họ tên Huỳnh Thị L, 01 điện thoại di động hiệu Nokia TA 1034, 01 điện thoai di động hiệu Apple Iphone 6s; 01 xe mô tô biển số 82B1-122.01; 01 xe ép nước mía. Riêng Nguyễn Mạnh T chạy trốn sau đó đến Công an huyện Thống Nhất đầu thú.

Tài sản các bị cáo chiếm đoạt của bà Huỳnh Thị L có tổng trị giá 5.755.000 đồng.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố các bị cáo Hà Việt C, Nguyễn Mạnh T về tội: "Cưỡng đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 170 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ chính xác, đúng quy định pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân, tài sản hợp pháp được pháp luật bảo hộ. Hành vi của các bị cáo còn gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Cần có mức án đủ nghiêm nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Xét vai trò của từng bị cáo nhận thấy: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Các bị cáo đều là người thực hành. Hà Việt C vai trò chủ yếu, Nguyễn Mạnh T là người giúp sức nên được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo T sau khi phạm tội ra đầu thú; tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại; Tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người bị hại có đơn bãi nại trách nhiệm dân sự và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ được xem xét khi lượng hình.

[5] Về vật chứng của vụ án:

- 01 tờ giấy bán đồ có chữ ký ghi họ tên Huỳnh Thị L là vật chứng của vụ án cần tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án .
- 01 điện thoại di động hiệu Nokia TA 1034 là công cụ Hà Việt C sử dụng để phạm tội cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong nên không xem xét

[7] Đối với hành vi cho vay lãi nặng của Hà Việt C và Nguyễn Mạnh T, quá trình điều tra xác định: Các bị cáo Hà Việt C, Nguyễn Mạnh T cho bà Huỳnh Thị L vay 15.000.000 đồng với lãi suất 25%/25 ngày, tính đến ngày 12/12/2018, bà Huỳnh Thị L đã trả nợ gốc được số tiền là 11.000.000 đồng và lãi suất là 2.750.000 đồng. Ngoài ra, các bị cáo Hà Việt C, Nguyễn Mạnh T cho anh Lại Vũ Minh Th, chị Lưu

Thị Lệ Q, Nguyễn Thị T, Hoàng Thị Ngọc T, Nguyễn Thành C vay tổng số tiền là 35.000.000 đồng, lãi suất 25%/25 ngày thu lợi bất chính số tiền 4.400.000 đồng. Ngoài việc cho những người nêu trên vay tiền thì các bị cáo Hà Việt C, Nguyễn Mạnh T còn cho nhiều người khác cùng vay tiền lãi nặng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất tách ra để tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ và xử lý sau.

Đối với đối tượng T1 đã có hành vi giúp sức cho Hà Việt C cùng đồng phạm cưỡng đoạt tài sản của bà Huỳnh Thị L. Quá trình điều tra chưa xác định được họ tên, địa chỉ thường trú nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất tách ra để tiếp tục điều tra và xử lý sau.

Đối với anh Lê Xuân D và người đàn ông chạy xe ba gác đã có hành vi giúp bị cáo Hà Việt Cvà đồng phạm chở tivi, tủ lạnh đến ngã tư Dầu Giây. Anh Lê Xuân D và người đàn ông chạy xe ba gác không biết đây là tài sản do phạm tội mà có nên không đủ căn cứ để xử lý về hành vi này.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 170; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 - Bộ luật Hình sự năm 2015;

Tuyên bố bị cáo **Hà Việt C** phạm tội "**Cưỡng đoạt tài sản**"

Xử phạt: Bị cáo Hà Việt C **01 (một) năm tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 12/12/2018.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 170; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 58 - Bộ luật Hình sự năm 2015;

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Mạnh T** phạm tội "**Cưỡng đoạt tài sản**"

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Mạnh T **09 (chín) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 13/12/2018.

* Về vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia TA 1034.

(Vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thống Nhất quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/04/2019)

* Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Báo cho các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày được tống đạt hợp lệ hoặc niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- VKSND huyện Thống Nhất;
- Công an huyện Thống Nhất;
- CCTHADS huyện Thống Nhất;
- Các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Lưu Hồ Lân